

TÒA ÁN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
HUYỆN CÙ LAO DUNG Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
TỈNH SÓC TRĂNG

Bản án số: 25/2017/HSST.

Ngày: 21/12/2017.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CÙ LAO DUNG, TỈNH SÓC TRĂNG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Quách Tấn Đạt.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Dương Hồng Hải.

Nghề nghiệp: Công chức.

Nơi công tác: Liên đoàn lao động huyện Cù Lao Dung, tỉnh Sóc Trăng.

2. Ông Nguyễn Văn Phụng.

Nghề nghiệp: Công chức.

Nơi công tác: Huyện đoàn huyện Cù Lao Dung, tỉnh Sóc Trăng.

Thư ký phiên tòa: Ông **Huỳnh Tuấn Hảo** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cù Lao Dung, tỉnh Sóc Trăng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cù Lao Dung, tỉnh Sóc Trăng tham gia phiên tòa: Ông **Nguyễn Hoàng Vân** - Kiểm sát viên.

Trong ngày 21 tháng 12 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cù Lao Dung, tỉnh Sóc Trăng xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 20/2017/HSST, ngày 11/10/2017, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 28/2017/HSST, ngày 24/11/2017 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Văn L**, sinh năm: 1993; Trú tại: ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Sóc Trăng; Nghề nghiệp: làm thuê; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Trình độ văn hóa: không biết chữ; con ông Nguyễn Văn T (sống) và bà Nguyễn Yến N (sống); Bị cáo có vợ là Nguyễn Thị Mỹ L, sinh năm 1994; Bị cáo có 01 người con tên Nguyễn Thị Mỹ P, sinh năm 2014; Anh chị em ruột có 03 người, lớn nhất sinh năm 1991, nhỏ nhất sinh năm 1995; Tiền án: không; Tiền sự: không; Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 25/7/2017 cho đến nay. (có mặt).

* ***Người bị hại:*** **Nguyễn Văn A**, sinh năm: 1981. Trú tại: ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Sóc Trăng. (vắng mặt).

* ***Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:***

1. **Thạch P**, sinh năm: 1993. Trú tại: ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Sóc Trăng. (vắng mặt).

2. **Dương Văn N**, sinh năm: 1993. Trú tại: ấp A, xã An Thạnh B, huyện C, tỉnh Sóc Trăng. (vắng mặt).

* *Người làm chứng*: **Nguyễn Thị Loan**, sinh năm: 1988. Trú tại: ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Sóc Trăng. (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và qua quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn L, Thạch P, Dương Văn N là bạn bè thường chơi chung với nhau nên vào khoảng 20 giờ ngày 14/6/2016, Nguyễn Văn L, Thạch P và Dương Văn N ngồi uống cà phê tại quán cà phê Hải Phát thuộc ấp An Nghiệp, xã An Thạnh 3, huyện Cù Lao Dung, tỉnh Sóc Trăng. Trong lúc ngồi uống cà phê thì Nguyễn Văn L nảy sinh ý định trộm cắp tài sản của người khác bán lấy tiền tiêu xài, để thực hiện ý định phạm tội trên L rủ P và N đi trộm tài sản của người khác thì P và N đồng ý. Sau khi uống cà phê xong đến khoảng 21 giờ cùng ngày, N điều khiển xe mô tô của N hiệu HALIM, biển kiểm soát 60V7 - 0762 chở L ngồi giữa, P ngồi sau chạy từ quán cà phê Hải Phát ra Bến phà Kênh Ba, khi đến nhà bà Nguyễn Thị L (Chị ruột của L) thì L kêu N dừng xe lại để L vào nhà bà L lấy chìa khóa để mở ốc vít, sau đó L trở ra xe, N tiếp tục chở L và P đến ao tôm của ông Nguyễn Văn A thuộc ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Sóc Trăng và đậu xe cặp lề lộ đê, N đứng canh đường cho L và P cùng đi đến ao tôm của ông Nguyễn Văn A, L dùng khóa mở ốc lấy cái mô tơ hiệu VTC và nhông đảo số 8 (Dính liền chung trên một tấm ván). Lấy xong, L và P khiêng cái mô tơ và nhông đảo số 8 ra xe nơi N đang canh đường. N điều khiển xe chở L và P ôm mô tơ và nhông đảo ngồi phía sau, khi đến bụi tre cặp lộ đê trên phần đất của ông Nguyễn Văn N, N dừng xe lại, L và P khiêng cái mô tơ và nhông đảo số 8 cất giấu ở gần bụi tre, L lấy lá dừa đập lại và tất cả cùng đi về.

Tại bản kết luận định giá tài sản số: 04/2016/KL.HĐĐG, ngày 29 tháng 12 năm 2016 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Cù Lao Dung kết luận: Giá trị tài sản bị trộm cắp của bị hại Nguyễn Văn A là 3.530.000 đồng.

Trên cơ sở kết quả điều tra cùng những tài liệu chứng cứ thu được cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Cù Lao Dung đã khởi tố vụ án hình sự, khởi tố bị can đối với Nguyễn Văn L, Thạch P và Dương Văn N về tội trộm cắp tài sản quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự. Vào ngày 06/9/2017 Tòa án nhân dân huyện Cù Lao Dung đã xét xử bị cáo Thạch P 10 tháng tù và Dương Văn N 08

tháng từ về tội trộm cắp tài sản. Còn đối với Nguyễn Văn L đang bỏ trốn và đang bị truy nã đến ngày 25/7/2017 Nguyễn Văn L bị bắt tạm giam cho đến nay.

- Tại bản cáo trạng số: 19/QĐ-KSĐT, ngày 11/10/2017 Viện kiểm sát nhân dân huyện Cù Lao Dung, tỉnh Sóc Trăng đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Cù Lao Dung, tỉnh Sóc Trăng để xét xử đối với Nguyễn Văn L về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự.

- Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn Văn L đã khai nhận toàn bộ hành vi mà các bị cáo đã thực hiện như cáo trạng đã nêu nên đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cù Lao Dung tham gia phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố như cáo trạng đã nêu. Sau khi luận tội, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cù Lao Dung đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 138; Điều 20; Điều 33, điểm h, điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46, Điều 53 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn L từ 09 (Chín) tháng đến 01 (Một) năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

Tại phần tranh luận bị cáo thống nhất với quan điểm của Kiểm sát viên nên bản thân bị cáo không có tranh luận gì thêm.

Bị cáo nói lời nói cuối cùng trước khi Hội đồng xét xử vào nghị án thì bị cáo trình bày bị cáo rất ăn năn hối hận về hành vi của mình đã gây ra xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác Hội đồng xét xử nhận định như sau:

* Về tố tụng: Tại phiên tòa hôm nay, vắng mặt người bị hại Nguyễn Văn A, người có quyền lợi và Na vụ liên quan Thạch P, Dương Văn N. Xét sự vắng mặt đó không gây trở ngại cho việc xét xử, sau khi thảo luận tại phòng xử án, căn cứ vào các Điều 191, Điều 192 và Điều 199 của Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử thống nhất vẫn tiến hành xét xử vụ án.

Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Cù Lao Dung, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cù Lao Dung, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng theo quy định của pháp luật.

* Về nội dung: Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn Văn L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời nhận tội của bị cáo là phù hợp bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cù Lao Dung và phù hợp với lời khai trước đây của bị cáo tại cơ quan điều tra và hoàn toàn phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường, bản ảnh khám nghiệm hiện trường, lời khai của người làm chứng. Ngoài ra, sự thật vụ án còn được chứng minh qua các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án mà cơ quan điều tra đã thu thập được.

Như vậy, đã có đủ cơ sở xác định: Bị cáo Nguyễn Văn L, Thạch P và Dương Văn N có mối quan hệ bạn bè với nhau do cần tiền để phục vụ cho mục đích tiêu sài cá nhân nên các bị cáo đã có hành vi trộm cắp tài sản là 01 mô tô hiệu VTC và nhông đảo số 8 của ông Nguyễn Văn A có giá trị là 3.530.000 đồng.

Hành vi của bị cáo Nguyễn Văn L gây ra là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của công dân, mà còn gây mất trật tự trị an xã hội, gây hoang mang cho quần chúng nhân dân. Tại thời điểm thực hiện hành vi trộm cắp tài sản bị cáo là người đủ tuổi và đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự về hành vi đã gây ra, bản thân bị cáo nhận thức được việc lén lút trộm cắp tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, nhưng chỉ vì bản tính lười lao động và muốn có tài sản để tiêu xài nhưng không phải lao động chính đáng mà các bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, nên bị cáo đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 138 của Bộ luật hình sự như Viện kiểm sát nhân dân huyện Cù Lao Dung đã truy tố là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật. Vì vậy, với hành vi phạm tội đã thực hiện, bị cáo phải bị trừng trị đích đáng theo quy định pháp luật, Hội đồng xét xử sẽ áp dụng một mức án tù nghiêm khắc đối với bị cáo, để có tác dụng trừng trị, giáo dục bị cáo thành người có ích cho xã hội và có tác dụng phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

Tuy nhiên, Hội đồng xét xử cũng cân nhắc việc bị cáo là người chưa có tiền án, tiền sự, bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do vậy, khi lượng hình Hội đồng xét xử sẽ áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h, điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Nguyễn Văn L nhằm giảm nhẹ một phần hình phạt mà lẽ ra bị cáo phải chịu. Đồng thời, cũng thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật nhà nước ta.

Tại phiên tòa sơ thẩm Kiểm sát viên đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 138; Điều 20; Điều 33, điểm h, điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46, Điều 53 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn L từ 09 (Chín) tháng đến 01 (Một) năm tù về

tội “Trộm cắp tài sản” là tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

* Về bồi thường thiệt hại: Tại phiên tòa hôm nay vắng mặt người bị hại Nguyễn Văn A nhưng trong quá trình điều tra người bị hại không yêu cầu bị cáo Nguyễn Văn L bồi thường gì về trách nhiệm dân sự nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu đó của người bị hại.

* Về xử lý vật chứng: Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 14/2017/HSST, ngày 06/9/2017 Tòa án nhân dân huyện Cù Lao Dung đã xử lý xong vật chứng của vụ án nên tại phiên tòa hôm nay Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

* Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn L là người bị kết án nên bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn L phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

- Áp dụng: Khoản 1 Điều 138; Điều 20, Điều 33, điểm h, điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46, Điều 53 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Nguyễn Văn L.

- Tuyên xử: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn L 10 (Mười) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 25/7/2017.

* Về trách nhiệm dân sự: Do người bị hại vắng mặt tại phiên tòa nhưng trong quá trình điều tra người bị hại Nguyễn Văn A không yêu cầu bị cáo Nguyễn Văn L bồi thường gì về trách nhiệm dân sự nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

- Về xử lý vật chứng: Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 14/2017/HSST, ngày 06/9/2017 Tòa án nhân dân huyện Cù Lao Dung đã xử lý xong vật chứng của vụ án (Hội đồng xét xử đã áp dụng điểm a khoản 1 Điều 41 của Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2 Điều 76 của Bộ luật tố tụng hình sự, tuyên tịch thu sung quỹ Nhà nước là 01 chiếc xe mô tô hiệu HALIM biển kiểm soát 60V7 - 0762, theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 09/8/2017, giữa cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Cù Lao Dung và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cù Lao Dung, tỉnh Sóc Trăng), nên tại phiên tòa hôm nay Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

- Về án phí: Áp dụng Điều 99 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án xử buộc bị cáo Nguyễn Văn L phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (*Hai trăm ngàn đồng*).

- Về quyền kháng cáo bản án: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 (*Mười lăm*) ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Riêng người bị hại

Nguyễn Văn An vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sóc Trăng;
- Sở tư pháp tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND huyện Cù Lao Dung;
- CAND huyện Cù Lao Dung;
- Cơ quan THAHS Công an huyện Cù Lao Dung;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Quách Tấn Đạt